

QUYẾT ĐỊNH
**Ban hành Quy định mô hình quản lý Khu du lịch cấp tỉnh
trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Du lịch ngày 19 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Luật Di sản văn hoá ngày 29 tháng 6 năm 2001; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hoá ngày 18 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 168/2017/NĐ – CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch;

Căn cứ Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Du lịch tại Tờ trình số 1046/TTr-STTTT ngày 16 tháng 6 năm 2021, Tờ trình số 1284/TTr-SDL ngày 21 tháng 7 năm 2021 và Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp số 113/BC-STP ngày 10 tháng 5 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định mô hình quản lý Khu du lịch cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 10 năm 2021.

Điều 3. Các Ông (Bà): Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Du lịch; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *kslee*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ VH-TT&DL (b/c);
- Cục Kiểm tra VBQPPL- Bộ Tư pháp (b/c);
- Vụ Pháp chế, TCDL -Bộ VH-TT&DL (b/c);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UB MTTQVN và các Tổ chức CT-XH tỉnh;
- VPUBND tỉnh (đăng công báo);
- V0-V3, các CVNCTH;
- Lưu: VT, DL2.

VH-QĐ21.06

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Hạnh

QUY ĐỊNH

Mô hình quản lý Khu du lịch cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh
(Ban hành kèm theo Quyết định số **43** /2021/QĐ-UBND ngày **20/8/2021**
của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh)

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định chi tiết về mô hình quản lý và nội dung quản lý đối với các Khu du lịch cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh (sau đây gọi tắt là Khu du lịch cấp tỉnh) được cơ quan có thẩm quyền công nhận theo Luật Du lịch 2017 và các quy định có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp huyện) có liên quan đến hoạt động quản lý Khu du lịch trên địa bàn.
2. Tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước thuộc mọi thành phần kinh tế quản lý và khai thác, kinh doanh tại các Khu du lịch cấp tỉnh.
3. Khách du lịch đến tham quan và cộng đồng dân cư tham gia hoạt động du lịch tại Khu du lịch cấp tỉnh.

Điều 3. Nội dung và nguyên tắc quản lý

1. Nội dung quản lý:
 - a) Quản lý công tác quy hoạch và đầu tư phát triển.
 - b) Quản lý hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch, hoạt động của hướng dẫn viên du lịch.
 - c) Quản lý việc đầu tư, khai thác và bảo vệ tài nguyên du lịch.
 - d) Bảo đảm an toàn cho khách du lịch; bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ môi trường trong các Khu du lịch cấp tỉnh.
 - đ) Xây dựng hệ thống biển báo, biển chỉ dẫn, điểm cung cấp thông tin phục vụ khách du lịch.
 - e) Các nội dung khác theo quy định của pháp luật.
2. Nguyên tắc quản lý:
 - a) Tuân thủ các quy định của Luật Du lịch, Luật Di sản văn hóa và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản Văn hóa, Luật Doanh nghiệp và các quy định pháp luật hiện hành có liên quan.

b) Phù hợp với quy hoạch, chương trình, kế hoạch phát triển du lịch của tỉnh, phát triển du lịch Quảng Ninh trở thành ngành kinh tế mũi nhọn.

c) Hoạt động du lịch tại các Khu du lịch cấp tỉnh không làm phá vỡ cảnh quan thiên nhiên, hệ sinh thái động, thực vật; không gây ảnh hưởng đến các di tích lịch sử, văn hóa, danh lam thắng cảnh, bản sắc văn hóa dân tộc; không làm ảnh hưởng đến quốc phòng, an ninh; tạo ra thu nhập công bằng và ổn định cho cộng đồng dân cư địa phương.

d) Cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan quản lý nhà nước về du lịch với các Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các cấp trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

e) Các điểm du lịch nằm trong Khu du lịch cấp tỉnh sẽ chịu sự điều chỉnh của quy định này.

Chương II

QUY ĐỊNH VỀ MÔ HÌNH QUẢN LÝ KHU DU LỊCH CẤP TỈNH

Điều 4. Mô hình quản lý Khu du lịch cấp tỉnh

1. Mô hình quản lý Khu du lịch cấp tỉnh do Nhà nước đầu tư, quản lý:

a) Các Khu du lịch sau khi được công nhận là Khu du lịch cấp tỉnh phải thành lập Ban quản lý để thực hiện công tác quản lý theo quy định của pháp luật và nội dung Quy định này. Đối với các Khu du lịch cấp tỉnh trùng với di tích (khu, cụm, quần thể... di tích) lịch sử, văn hóa và danh lam thắng cảnh được xếp hạng các cấp đã thành lập Ban quản lý di tích thì giữ nguyên mô hình Ban quản lý di tích đã có và bổ sung chức năng, nhiệm vụ quản lý Khu du lịch cấp tỉnh vào chức năng, nhiệm vụ của Ban quản lý di tích.

b) Đối với các Khu du lịch cấp tỉnh đã thành lập đơn vị quản lý: Giữ nguyên mô hình quản lý hiện có; đơn vị quản lý có trách nhiệm thực hiện và phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện việc quản lý, đầu tư, kinh doanh, khai thác Khu du lịch cấp tỉnh theo Quy định này và các quy định của pháp luật có liên quan.

c) Đối với các Khu du lịch cấp tỉnh chưa thành lập đơn vị quản lý: Căn cứ vào tình hình thực tế, cơ quan chủ quản (Ủy ban nhân dân cấp huyện) quyết định mô hình Ban quản lý để thực hiện công tác quản lý Khu du lịch cấp tỉnh theo quy định của pháp luật và quy định này. Ban quản lý là đơn vị tự chủ về chi thường xuyên và chi đầu tư hoặc hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm, thực hiện theo nguyên tắc không làm tăng tổ chức hành chính hoặc đơn vị sự nghiệp của tỉnh.

2. Mô hình quản lý Khu du lịch cấp tỉnh do tổ chức, cá nhân đầu tư không bằng nguồn vốn ngân sách Nhà nước:

a) Chủ sở hữu Khu du lịch cấp tỉnh phải thành lập Ban Quản lý để quản lý hoạt động du lịch theo quy định của pháp luật và Quy định này. Cơ cấu tổ chức, bộ máy, chức năng, nhiệm vụ của đơn vị quản lý do chủ sở hữu quyết định.

b) Tổ chức quản lý Khu du lịch cấp tỉnh phải chấp hành sự hướng dẫn, kiểm tra, giám sát của cơ quan quản lý Nhà nước chuyên ngành theo quy định.

3. Đối với Khu du lịch cấp tỉnh nằm trên 02 đơn vị hành chính cấp huyện trở lên, căn cứ quy mô, tính chất, yêu cầu phát triển tình hình kinh tế - xã hội, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định.

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Quản lý Khu du lịch cấp tỉnh

1. Thực hiện công tác quản lý Khu du lịch cấp tỉnh theo nội dung quy định của Luật Du lịch, văn bản hướng dẫn thi hành Luật Du lịch và nội dung tại Quy định này.

2. Xây dựng quy định quản lý và vận hành mô hình quản lý Khu du lịch cấp tỉnh trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. Chủ động xây dựng kế hoạch về quản lý, bảo tồn, tôn tạo, khai thác, sử dụng hợp lý tài nguyên và bảo vệ môi trường du lịch ở Khu du lịch trên địa bàn quản lý hàng năm hoặc theo giai đoạn.

3. Công khai quy hoạch phát triển Khu du lịch cấp tỉnh; quản lý việc thực hiện quy hoạch và đầu tư theo quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; bảo vệ, tôn tạo, phát triển tài nguyên du lịch; kiểm tra, giám sát các nội dung và tiến độ thực hiện các dự án đầu tư đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

4. Quản lý và thực hiện các dự án đầu tư theo quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền giao; phát hiện, đề xuất, kiến nghị với cấp có thẩm quyền xử lý các dự án đầu tư không đúng với quy hoạch hoặc có tác động tiêu cực đến cảnh quan môi trường; quản lý, giám sát hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch trong Khu du lịch cấp tỉnh.

5. Đầu tư, xây dựng hệ thống biển báo, biển chỉ dẫn về giao thông tại Khu du lịch cấp tỉnh theo quy định; Đầu mối cung cấp thông tin, hướng dẫn, giới thiệu cho khách du lịch về các điểm tham quan, hệ thống các sản phẩm và dịch vụ du lịch đang được khai thác; Quản lý và sử dụng hướng dẫn viên du lịch tại điểm trong phạm vi quản lý theo quy định.

6. Niêm yết nội quy của Khu du lịch cấp tỉnh tại những nơi dễ quan sát để các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch, cộng đồng dân cư và du khách biết thực hiện đảm bảo thuận lợi an toàn cho khách du lịch.

7. Tổ chức hoặc phối hợp với Sở Du lịch và các cơ quan liên quan tổ chức các khóa đào tạo, tập huấn, hướng dẫn, bồi dưỡng kiến thức về văn hóa cộng đồng địa phương, nghiệp vụ du lịch, bảo vệ môi trường, ... cho các đối tượng tham gia trực tiếp tại các Khu du lịch.

8. Bảo đảm vệ sinh, môi trường du lịch; thực hiện phòng chống cháy nổ, an ninh, an toàn trong Khu du lịch; đề xuất, kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền xử lý các vi phạm đối với các cơ sở kinh doanh gây ô nhiễm môi trường, xâm hại tài nguyên du lịch; bảo vệ lợi ích cộng đồng dân cư tại địa phương, bảo đảm sự tham gia của cộng đồng dân cư vào các hoạt động du lịch; tổ chức tiếp nhận và giải quyết kiến nghị của khách du lịch trong phạm vi quản lý.

9. Chấp hành sự hướng dẫn, kiểm tra, giám sát của cơ quan quản lý Nhà nước chuyên ngành theo quy định.

10. Được thu phí dịch vụ tham quan theo quy định của Hội đồng Nhân dân tỉnh hoặc Đề án thu phí được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Quản lý, sử dụng nguồn thu (sau khi thực hiện nghĩa vụ tài chính, thuế) đảm bảo đúng quy định tài chính và tái đầu tư nâng cao chất lượng dịch vụ du lịch trong Khu du lịch cấp tỉnh.

Nguồn tài chính phục vụ cho hoạt động quản lý Khu du lịch cấp tỉnh bao gồm: Khoản thu từ phí tham quan được trích lại theo quy định; khoản thu từ hoạt động dịch vụ tại các Khu du lịch cấp tỉnh; khoản tài trợ và đóng góp tự nguyện của tổ chức, cá nhân; các nguồn tài chính hợp pháp khác nguồn ngân sách nhà nước hỗ trợ (do các địa phương tự cân đối).

11. Định kỳ 6 tháng một lần hoặc đột xuất theo yêu cầu báo cáo tình hình quản lý tại Khu du lịch cấp tỉnh về Sở Du lịch.

Chương III

NỘI DUNG QUẢN LÝ KHU DU LỊCH CẤP TỈNH

Điều 6. Quản lý công tác quy hoạch và đầu tư phát triển

1. Các dự án đầu tư xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật trong Khu du lịch cấp tỉnh phải thực hiện theo quy hoạch tổng thể, quy hoạch cụ thể và đề án phát triển du lịch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, công bố. Chịu sự kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật trong hoạt động đầu tư về nội dung và tiến độ thực hiện dự án đầu tư theo quyết định phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Các dự án đầu tư xây dựng có sử dụng đất, mặt nước tại các Khu du lịch cấp tỉnh phải thực hiện đầy đủ các thủ tục, quy định pháp luật theo Luật Đất đai, Luật Bảo vệ môi trường, Luật Đa dạng sinh học, Luật Tài nguyên nước, Luật Tài nguyên, môi trường Biển và Hải đảo và các pháp luật có liên quan khác.

3. Các dự án đầu tư xây dựng phải thực hiện đầy đủ các quy định về công tác phòng chống cháy nổ; an toàn giao thông; an ninh trật tự, cứu hộ cứu nạn; các điều kiện về vệ sinh môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm đảm bảo an toàn cho khách tham quan du lịch.

4. Việc lập quy hoạch và đầu tư phát triển Khu du lịch cấp tỉnh có các điểm di tích phải có sự đồng bộ, hài hoà, không làm ảnh hưởng đến môi trường xung quanh của di tích, cũng như không để ảnh hưởng đến yếu tố gốc cấu thành di tích và phải tuân thủ theo quy định của Luật Di sản văn hóa, các quy định hiện hành về bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.

5. Quá trình quy hoạch và đầu tư các dự án phát triển du lịch; các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan phối hợp với Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh theo Nghị định số 164/2018/NĐ-CP ngày 21/12/2018 của Chính phủ, các quy định có liên quan về kết hợp quốc phòng với kinh tế - xã hội và kinh tế xã hội với quốc phòng.

Điều 7. Quản lý hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch tại các Khu du lịch cấp tỉnh

1. Hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch bao gồm: Dịch vụ lữ hành, vận tải khách du lịch, lưu trú du lịch và các loại hình dịch vụ du lịch khác như: ăn uống, mua sắm, thể thao, vui chơi giải trí, chăm sóc sức khỏe và các dịch vụ liên quan khác phục vụ khách du lịch.

2. Các tổ chức, cá nhân khi hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch trong các Khu du lịch cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh phải thực hiện đúng các quy định về kinh doanh du lịch theo quy định tại Luật Du lịch và các văn bản hướng dẫn thi hành luật có liên quan. Kinh doanh đúng ngành nghề đã đăng ký, có giấy phép/giấy đủ điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện.

3. Chấp hành sự kiểm tra, giám sát về chất lượng dịch vụ của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Thực hiện niêm yết công khai giá dịch vụ và bán hàng đúng giá niêm yết.

4. Khuyến khích tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ ăn uống, mua sắm, thể thao, vui chơi giải trí, chăm sóc sức khỏe và các dịch vụ liên quan khác phục vụ khách du lịch tại các Khu du lịch nộp hồ sơ đề nghị công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch theo quy định.

5. Các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ du lịch có trách nhiệm cung cấp thông tin cho khách về quy định bảo vệ tài nguyên du lịch, vệ sinh môi trường, đa dạng sinh học; không để khách lợi dụng hoạt động du lịch xâm hại đến tài nguyên du lịch hiện có; phản ánh kịp thời với cơ quan quản lý Nhà nước về các hành vi gây tổn hại đến tài nguyên du lịch trong Khu du lịch cấp tỉnh.

6. Đơn vị quản lý Khu du lịch cấp tỉnh, các tổ chức, cá nhân kinh doanh trong Khu du lịch cấp tỉnh có trách nhiệm xây dựng nội quy, quy định quản lý hoạt động du lịch bằng tiếng Việt, tiếng Anh và một số ngôn ngữ khác phù hợp với đối tượng khách trong phạm vi ranh giới được cơ quan thẩm quyền giao quản lý, khai thác.

Điều 8. Quản lý hoạt động của hướng dẫn viên du lịch

1. Hướng dẫn viên du lịch khi đưa khách đến các Khu du lịch cấp tỉnh cần phối hợp chặt chẽ với Ban quản lý Khu du lịch cấp tỉnh để quản lý khách du lịch theo quy định.

2. Hướng dẫn viên du lịch có trách nhiệm hướng dẫn khách tuân thủ và thực hiện quy định tại các Khu du lịch; tôn trọng phong tục, tập quán dân tộc của địa phương nơi đến tham quan, du lịch.

3. Thực hiện theo đúng quy định của Luật Du lịch, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Du lịch và các quy định khác của pháp luật.

Điều 9. Quản lý việc đầu tư, khai thác và bảo vệ tài nguyên du lịch tại các Khu du lịch cấp tỉnh

1. Đối với tài nguyên du lịch tự nhiên:

a) Tài nguyên du lịch tự nhiên trong Khu du lịch bao gồm cảnh quan thiên nhiên, các yếu tố địa chất, địa mạo, khí hậu, thủy văn, hệ sinh thái và các yếu tố

tự nhiên khác có thể được sử dụng cho mục đích du lịch phải được bảo vệ, tôn tạo, khai thác hợp lý và sử dụng có hiệu quả để phát huy giá trị du lịch theo hướng bền vững đảm bảo kết hợp hài hòa giữa lợi ích phát triển kinh tế và bảo vệ tài nguyên thiên nhiên. Nghiêm cấm xả các loại chất thải, rác thải gây hủy hoại môi trường tự nhiên và phá vỡ cảnh quan thiên nhiên.

b) Việc khai thác, sử dụng đất, mặt nước và mặt biển trong Khu du lịch trên địa bàn tỉnh được thực hiện theo quy định của Luật Đất đai, Luật Khoáng sản, Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo và các quy định có liên quan khác. Các tổ chức, cá nhân không được tự ý cải tạo hoặc thay đổi hiện trạng khi chưa được cấp có thẩm quyền cho phép; trường hợp cải tạo mặt bằng hoặc lý do chính đáng khác phải được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp phép.

c) Việc khai thác tài nguyên nước vào mục đích kinh doanh dịch vụ du lịch phải tuân thủ các quy định của pháp luật về quản lý tài nguyên nước. Sử dụng tài nguyên nước tiết kiệm, an toàn, có hiệu quả; bảo đảm sử dụng tổng hợp đa mục tiêu, công bằng, hợp lý, hài hòa lợi ích, bình đẳng về quyền lợi và nghĩa vụ giữa các tổ chức, cá nhân. Tổ chức, cá nhân kinh doanh tại Khu du lịch phải có trách nhiệm bảo vệ cảnh quan thiên nhiên, các danh lam thắng cảnh, hệ sinh thái động, thực vật, ao, hồ, sông, suối, ...

2. Đối với tài nguyên du lịch văn hóa:

a) Tổ chức, cá nhân kinh doanh trong Khu du lịch cấp tỉnh có trách nhiệm bảo vệ các di tích lịch sử văn hóa, danh lam thắng cảnh, công trình công cộng; giữ gìn phong tục, tập quán, nghệ thuật, lễ hội và phát huy làng nghề thủ công truyền thống; thực hiện nếp sống văn minh góp phần xây dựng môi trường văn hóa du lịch văn minh. Tuân thủ theo quy định của Luật Di sản văn hoá và các văn bản quy định hiện hành.

b) Các hoạt động kinh doanh dịch vụ văn hóa và các hoạt động văn hóa trong Khu du lịch cấp tỉnh phải tuân thủ quy định về quản lý đối với di sản văn hóa và dịch vụ văn hóa. Việc tổ chức khai thác các di tích lịch sử văn hóa, danh lam thắng cảnh phục vụ mục đích kinh doanh du lịch phải được sự cho phép của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Điều 10. Bảo đảm an toàn cho khách du lịch tại các Khu du lịch cấp tỉnh

1. Ban quản lý Khu du lịch cấp tỉnh; tổ chức, cá nhân kinh doanh trong Khu du lịch phải trang bị đầy đủ các trang thiết bị bảo đảm an toàn cho khách du lịch; có biện pháp phòng, tránh rủi ro và tổ chức bộ phận bảo vệ, cứu hộ, cứu nạn cho khách du lịch.

2. Ban quản lý Khu du lịch cấp tỉnh; tổ chức, cá nhân kinh doanh trong Khu du lịch có trách nhiệm cảnh báo nguy cơ gây nguy hiểm cho khách du lịch; thông báo, chỉ dẫn kịp thời cho khách du lịch trong trường hợp khẩn cấp; áp dụng biện pháp cần thiết, phối hợp với cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc cứu hộ, cứu nạn cho khách du lịch.

3. Tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ ăn uống, mua sắm trong Khu du lịch cấp tỉnh phải tuân thủ đúng quy định về điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm, chất lượng và thương hiệu sản phẩm theo quy định.

Điều 11. Bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội tại các Khu du lịch cấp tỉnh

Ban quản lý Khu du lịch cấp tỉnh; tổ chức, cá nhân kinh doanh trong Khu du lịch phải chấp hành đầy đủ các quy định về công tác đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội trong Khu du lịch và có trách nhiệm như sau:

1. Các cơ sở lưu trú du lịch trong Khu du lịch cấp tỉnh phải thực hiện đầy đủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ lưu trú du lịch theo quy định.

2. Công khai số điện thoại đường dây nóng của ngành du lịch tại các vị trí dễ quan sát để tiếp nhận phản ánh những hành vi vi phạm, tố giác tội phạm, góp ý của khách du lịch và người dân.

3. Tham gia phát hiện, đấu tranh ngăn chặn và phòng chống các tệ nạn xã hội; không mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy, các chất gây nghiện; không tổ chức, chứa chấp môi giới mua bán dâm; không kinh doanh, phổ biến văn hóa phẩm thuộc loại cấm lưu hành; không tuyên truyền hoạt động mê tín dị đoan, truyền đạo trái phép và thực hiện các hành vi trái với thuần phong mỹ tục của dân tộc làm ảnh hưởng xấu đến môi trường du lịch.

4. Không tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí, công cụ hỗ trợ, vật liệu nổ, các chất dễ cháy, chất độc, chất phóng xạ; không chứa chấp tội phạm đang trốn tránh pháp luật và các hoạt động trái pháp luật khác.

5. Tổ chức, cá nhân kinh doanh trong Khu du lịch cấp tỉnh có trách nhiệm thực hiện các quy định pháp luật về an toàn giao thông, đảm bảo an toàn phương tiện, tài sản cho khách du lịch.

6. Có kế hoạch, phương án và các phương tiện về phòng cháy, chữa cháy theo quy định. Chủ động, tích cực tham gia công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

Điều 12. Bảo vệ môi trường trong các Khu du lịch cấp tỉnh

1. Môi trường trong Khu du lịch phải được bảo vệ, tôn tạo và phát triển theo hướng xanh, sạch, đẹp, an ninh, an toàn, lành mạnh và văn minh.

2. Các tổ chức, cá nhân thực hiện các dự án hoặc các hoạt động nhằm mục đích kinh doanh du lịch trong Khu du lịch cấp tỉnh phải thực hiện đầy đủ các quy định của Luật Bảo vệ môi trường, Luật Tài nguyên nước và Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo, Luật Di sản văn hoá và các văn bản quy định hiện hành.

3. Ban quản lý Khu du lịch cấp tỉnh phải xây dựng và niêm yết nội quy quy định về bảo vệ môi trường phù hợp với đặc thù của từng Khu du lịch; thực hiện niêm yết công khai tại những nơi dễ quan sát để các tổ chức, cá nhân có liên quan và khách du lịch biết, thực hiện; có trách nhiệm đảm bảo vệ sinh môi

trường tại các khu vực công cộng, di tích, danh thắng trong phạm vi được giao quản lý.

4. Khuyến khích các ban quản lý Khu du lịch cấp tỉnh, tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ du lịch tổ chức các hoạt động tuyên truyền, nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường cho du khách và nhân dân tại các Khu du lịch thông qua các hình thức cụ thể, phù hợp với đặc thù tại đơn vị.

5. Tổ chức, cá nhân kinh doanh trong Khu du lịch cấp tỉnh phải tuân thủ đúng quy định về bảo vệ môi trường và các quy định sau:

a) Đảm bảo khoảng cách an toàn đối với những nơi gây ô nhiễm hoặc có nguy cơ gây ô nhiễm đến môi trường xung quanh.

b) Có hệ thống nhà vệ sinh sạch sẽ, đảm bảo thông gió và đủ ánh sáng phục vụ khách du lịch; có giải pháp phòng, chống và khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường.

c) Tổ chức phương tiện thu gom rác thải, hệ thống thu gom, xử lý rác thải, nước thải phải đảm bảo đúng quy định. Không xả rác thải, nước thải và các chất thải khác ảnh hưởng đến môi trường xuống ao, hồ, sông, suối trong Khu du lịch.

Điều 13. Hệ thống biển báo, biển chỉ dẫn, điểm cung cấp thông tin phục vụ khách du lịch

1. Ban quản lý Khu du lịch cấp tỉnh có trách nhiệm đầu tư xây dựng sơ đồ tham quan, hệ thống biển báo, biển chỉ dẫn (tiếng Việt, tiếng Anh và một số ngôn ngữ khác phù hợp với đối tượng khách), điểm cung cấp thông tin phục vụ khách du lịch theo quy định trong phạm vi ranh giới được giao quản lý, khai thác.

2. Nội dung biển báo, biển chỉ dẫn (biển cảnh báo nguy hiểm, biểu chỉ dẫn địa điểm tham quan, chỉ dẫn dịch vụ, chỉ dẫn khu vệ sinh, bãi đỗ xe...) cần thống nhất, rõ ràng giúp du khách thuận tiện trong quá trình tham quan. Các biển nội quy, quy định biển báo phải tuân thủ theo quy chuẩn, quy định của Luật Quảng cáo và quy định có liên quan.

Chương IV

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, TỔ CHỨC, CÁ NHÂN CÓ LIÊN QUAN ĐẾN HOẠT ĐỘNG TẠI KHU DU LỊCH CẤP TỈNH

Điều 14. Trách nhiệm của các Sở, ban, ngành, địa phương và cơ quan liên quan trong công tác quản lý Khu du lịch cấp tỉnh

1. Sở Du lịch

a) Hướng dẫn, thẩm định hồ sơ trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định công nhận Khu du lịch cấp tỉnh.

b) Phối hợp với các sở, ngành chức năng và Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện quản lý nhà nước đối với các hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch tại

Khu du lịch; tuyên truyền, phổ biến; đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ quản lý và các bên tham gia nâng cao nhận thức về du lịch, ứng xử trong du lịch.

c) Phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định các dự án đầu tư, phát triển du lịch trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định; đảm bảo thực hiện quản lý, bảo vệ và khai thác sử dụng hiệu quả tài nguyên du lịch.

d) Thực hiện công tác quản lý, kiểm tra, xử lý các vi phạm trong việc chấp hành các quy định đối với hoạt động kinh doanh du lịch phục vụ khách du lịch trong Khu du lịch; kiểm tra, xử lý các vi phạm quy định về quản lý tại Khu du lịch cấp tỉnh.

2. Sở Văn hóa và Thể thao

a) Chủ trì thực hiện chức năng quản lý nhà nước về hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị di tích để góp phần phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh theo thẩm quyền.

b) Thực hiện công tác quản lý, kiểm tra, xử lý các vi phạm trong việc chấp hành các quy định đối với hoạt động về di sản, văn hóa, thể thao tại Khu du lịch cấp tỉnh theo thẩm quyền.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí nguồn kinh phí ngân sách nhà nước đầu tư hạ tầng du lịch trên địa bàn tỉnh.

b) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện trong việc thẩm định hồ sơ dự án đầu tư phát triển du lịch tại các Khu du lịch cấp tỉnh theo quy hoạch được phê duyệt theo đúng phân cấp, thẩm quyền.

c) Phối hợp với các ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện giám sát, theo dõi, đôn đốc chủ đầu tư thực hiện các dự án đầu tư hạ tầng du lịch tại các Khu du lịch cấp tỉnh.

4. Sở Tài chính

a) Chủ trì bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ có liên quan đến quy định quản lý Khu du lịch cấp tỉnh theo quy định hiện hành.

b) Hướng dẫn, kiểm tra trong việc thực hiện các quy định về phí, lệ phí, giá trong hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch tại Khu du lịch cấp tỉnh.

5. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tăng cường công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực đất đai; bảo vệ Môi trường; đa dạng sinh học; tài nguyên nước; biến đổi khí hậu và tài nguyên, môi trường biển và hải đảo.

b) Thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về quản lý, sử dụng tài nguyên, sử dụng đất, bảo vệ môi trường và đa dạng sinh học.

6. Sở Giao thông vận tải

a) Phối hợp với các địa phương trong việc nghiên cứu các phương án kết nối hạ tầng giao thông đến các Khu du lịch; cấp phép các bến, bãi đỗ xe, bến thủy nội địa trong các Khu du lịch theo thẩm quyền.

b) Tổ chức kiểm tra xử lý vi phạm các điều kiện kinh doanh vận tải đối với các phương tiện vận chuyển khách hoạt động trong các Khu du lịch cấp tỉnh.

7. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Phối hợp với các cơ quan có liên quan hướng dẫn các đơn vị đầu tư phát triển du lịch sinh thái gắn với phát triển lâm nghiệp bền vững và nông nghiệp công nghệ cao.

b) Hướng dẫn, hỗ trợ các dự án nông nghiệp trong các Khu du lịch; thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi phục vụ sản xuất tạo ra các sản phẩm nông, lâm, ngư nghiệp đặc sản phục vụ du lịch.

8. Sở Công Thương

Quản lý hoạt động kinh doanh dịch vụ thương mại trong Khu du lịch cấp tỉnh; Phối hợp với các đơn vị có liên quan hướng dẫn phát triển các mặt hàng thủ công mỹ nghệ, sản phẩm lưu niệm, sản phẩm OCOP phục vụ khách du lịch.

9. Sở Y tế

a) Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về vệ sinh an toàn thực phẩm theo phân cấp. Kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm về vệ sinh an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm và dịch vụ ăn uống tại các Khu du lịch cấp tỉnh.

b) Hướng dẫn Ban quản lý Khu du lịch cấp tỉnh xây dựng phương án phòng chống dịch bệnh cho các cơ sở kinh doanh, dịch vụ tại các Khu du lịch cấp tỉnh.

c) Hướng dẫn ban quản lý Khu du lịch cấp tỉnh: Tổ chức lực lượng sơ cứu, cấp cứu; bố trí khu vực sơ cứu, cấp cứu; trang bị đủ túi sơ cứu theo quy định.

10. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Triển khai thực hiện các chương trình, chính sách hỗ trợ đào tạo nguồn nhân lực phục vụ phát triển du lịch tại các Khu du lịch cấp tỉnh.

b) Thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của Bộ luật lao động, Luật an toàn vệ sinh lao động lao động, luật bảo hiểm xã hội và công tác phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em, công tác phòng chống tệ nạn xã hội tại Khu du lịch cấp tỉnh.

11. Công an tỉnh

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành, địa phương liên quan trong quản lý nhà nước về an ninh, trật tự trong lĩnh vực du lịch; đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm lợi dụng du lịch hoạt động xâm phạm an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội; tham gia ý kiến về mặt an ninh trong thẩm định hồ sơ cấp phép, quản lý các quy hoạch, đề án, dự án đầu tư du lịch có yếu tố nước ngoài tại Quảng Ninh trong lĩnh vực du lịch. Phát động, nhân rộng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc; quan tâm bồi dưỡng tập huấn kiến thức pháp luật, chính

trị, nghiệp vụ cho lực lượng bảo vệ, cán bộ, công nhân viên tại các Khu du lịch cấp tỉnh.

12. Cục Thuế tỉnh

Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về thuế đối với các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ trong Khu du lịch. Hướng dẫn việc in, phát hành và sử dụng hóa đơn bán hàng, cung ứng dịch vụ; kiểm tra, thanh tra về hóa đơn, xử phạt vi phạm hành chính về hóa đơn theo quy định.

13. Ban Xúc tiến hỗ trợ đầu tư

Xúc tiến, thu hút, mời gọi các nhà đầu tư ngoài ngân sách tìm hiểu các dự án đầu tư vào lĩnh vực du lịch tại các Khu du lịch trên địa bàn tỉnh.

14. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

a) Chịu trách nhiệm trực tiếp, toàn diện trong việc quản lý nhà nước đối với các Khu du lịch cấp tỉnh trên địa bàn được giao quản lý. Phối hợp với các đơn vị có liên quan chủ động rà soát, lập và quản lý quy hoạch tại các Khu du lịch theo quy định.

b) Tổ chức, kiện toàn bộ máy Ban quản lý Khu du lịch cấp tỉnh theo quy định của pháp luật và quy định này.

c) Phối hợp với Sở Du lịch và các cơ quan chức năng chỉ đạo, tăng cường công tác quản lý tại Khu du lịch; phân công trách nhiệm quản lý cho các đơn vị có liên quan; tổ chức công tác xúc tiến, quảng bá cho Khu du lịch. Đề xuất các biện pháp để bảo vệ, tôn tạo, khai thác, sử dụng hợp lý tài nguyên và bảo vệ môi trường du lịch ở Khu du lịch.

d) Chỉ đạo các phòng, ban chức năng, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn phối hợp đồng bộ, hiệu quả với Chi cục Thuế địa phương trong thực hiện các giải pháp quản lý thuế trong lĩnh vực kinh doanh dịch vụ tại các Khu du lịch trên địa bàn.

e) Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các dự án đầu tư phát triển tại Khu du lịch trên địa bàn theo đúng quy hoạch, đề án đã được phê duyệt; kịp thời phát hiện, ngăn chặn các vi phạm về sử dụng tài nguyên, sử dụng đất, bảo vệ môi trường và đa dạng sinh học tại các Khu du lịch trên địa bàn theo thẩm quyền.

15. Các Sở, ban, ngành, Hiệp hội Du lịch Quảng Ninh và đơn vị có liên quan

a) Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ chủ động thực hiện và phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện công tác quản lý hoạt động du lịch tại các Khu du lịch cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

b) Các đơn vị liên quan có trách nhiệm phối hợp với Ban Quản lý Khu du lịch cấp tỉnh thống nhất xây dựng và ký kết quy chế phối hợp về quản lý Khu du lịch cấp tỉnh; tạo điều kiện để Ban Quản lý Khu du lịch cấp tỉnh thực hiện chức năng quản lý trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 15. Khen thưởng và xử lý vi phạm

1. Tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện Quy định này góp phần xây dựng và phát triển các Khu du lịch trên địa bàn tỉnh sẽ được khen thưởng theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Tổ chức, cá nhân vi phạm các quy định trong Quy định này và các quy định pháp luật khác có liên quan thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý hành chính và xử phạt theo Nghị định số 45/2019/NĐ-CP ngày 21/5/2019 của Chính phủ quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực du lịch và các quy định pháp luật có liên quan.

Điều 16. Tổ chức thực hiện

1. Sở Du lịch có trách nhiệm triển khai, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy định này; định kỳ hàng năm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình và kết quả thực hiện.

2. Các Sở, Ban, ngành liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ tổ chức thực hiện trách nhiệm được giao trong Quy định này.

3. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Quy định này đối với các Khu du lịch cấp tỉnh thuộc địa bàn quản lý; xử lý hoặc kiến nghị xử lý đối với vi phạm theo thẩm quyền; định kỳ hàng năm báo cáo kết quả thực hiện (qua Sở Du lịch) tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Các tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh dịch vụ và khách du lịch tại các Khu du lịch cấp tỉnh có trách nhiệm thực hiện các nội dung tại quy định này.

5. Các Sở, ban, ngành chức năng của tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, các tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm phối hợp thực hiện quản lý nhà nước đối với hoạt động tại các Khu du lịch theo quy định của pháp luật và nội dung của quy định này.

Trong quá trình tổ chức thực hiện Quy định, nếu có nội dung chưa phù hợp, cần điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung, thay thế thì các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Sở Du lịch để tổng hợp và đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.